

Phụ lục 01

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU CỦA TỈNH 9 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ KẾ HOẠCH 3 THÁNG CUỐI NĂM 2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vịC4:I29B32C4:17B32C4:17C4:K29B32C4:17B32C4:17	Kế hoạch năm 2025 (theo CV 352 ngày 11/7/2025 của UBND tỉnh)	Kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm 2025:					Lũy kế 9 tháng đầu năm 2025 so với:		Kế hoạch Quý IV năm 2025	Ước thực hiện năm 2025	Ước thực hiện năm 2025 so với kế hoạch năm 2025	Ghi chú
				Quý I	Quý II	Lũy kế 6 tháng đầu năm	Quý III	Lũy kế 9 tháng đầu năm	Cùng kỳ	Kế hoạch năm 2025				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	16
I	CHỈ TIÊU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIAO													
6	Duy trì mức sinh thay thế bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có từ 2,0 đến 2,2 con		2,2									2,2	Đạt	tính theo năm
10	Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội	%	22,76					18,9		83,04	22,76	22,76	Đạt	
11	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	95,6					94,5		98,85	95,6	95,6	Đạt	
12	Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ	%	96,8					100		103,31	100	100	Tăng 3,2%	
13	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã	%	98,0	Đang triển khai thực hiện										
14	Số giường bệnh kế hoạch trên 1 vạn dân	Giường	34,7					34,7	103,0	34,7	34,7	34,7	Đạt	
15	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	%	10,7	Đang triển khai thực hiện										tính theo năm

Thư